

Bản án số: 96/2025/HS-PT

Ngày: 04-3-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn

2. Ông Vũ Hoài Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 45/2025/HSPT ngày 24 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Ngô Trần Phúc Đ do có kháng cáo của bị cáo Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 167/2024/HS-ST ngày 24-12-2024 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo kháng cáo:

Ngô Trần Phúc Đ; giới tính: Nam; sinh năm 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: Số C Đường số B, Phường D, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Số A đường H, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Ngô Đức M và con bà Tiêu L; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo bị cáo chưa có vợ, chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Người bào chữa:

Luật sư Trần Đức D1, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, làm việc tại Văn phòng Luật sư Trần Đức D1 bào chữa cho bị cáo Ngô Trần Phúc Đ (có mặt).

(Trong vụ án này còn có bị hại là ông Lê Tuấn V không có kháng cáo).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 12/4/2024, tại khu vực trước cửa Shop 74 thuộc Lô A của chung cư N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, Ngô Trần Phúc Đ thấy có 01 chiếc xe đạp hiệu MIAMOR HERO, màu đỏ đen, không có người trông coi nên Đ lén lút leo lên xe chạy đi thì bị hai anh bảo vệ là anh Nguyễn Trú L1 và anh Lê Bá T1 đuổi theo bắt giữ. Lúc này, anh Lê Tuấn V là chủ chiếc xe đạp phát hiện bị mất xe đạp nên đi tìm và thấy anh L1 và anh T1 đang bắt giữ Đ nên đã cùng đưa Đ đến công an phường Tân Phú để trình báo sự việc.

Theo Kết luận định giá số 141/2024 ngày 29/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 7 thì giá trị chiếc xe đạp Miamor Hero là 2.250.000 đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại xe đạp này cho anh V.

Theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 167/2024/HS-ST ngày 24-12-2024 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Ngô Trần Phúc Đ 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm đến ngày 03/01/2025 bị cáo Ngô Trần Phúc Đ có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Ngô Trần Phúc Đ khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Ngô Trần Phúc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo. Ngoài ra bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt, tài sản bị cáo trộm cắp (trị giá 2.250.000 đồng) thu hồi và

trả lại cho bị hại nên bị cáo sẽ được hưởng thêm các tình tiết này là các tình tiết giảm nhẹ định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng chưa được cấp sơ thẩm áp dụng. Nhận thấy, bị cáo Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo, không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và cũng thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Từ đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức án 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

- Luật sư Trần Đức D1 trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Ngô Trần Phúc Đ: Luật sư đồng ý với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày tại phiên tòa. Luật sư chỉ nêu về tình tiết tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên chưa gây thiệt hại, đây là tình tiết giảm nhẹ theo điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo; bản thân bị cáo cũng đã rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Từ đó, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đ và cho bị cáo được hưởng án treo.

- Tại lời nói sau cùng, bị cáo Ngô Trần Phúc Đ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 12/4/2024, tại khu vực trước cửa Shop 74 thuộc Lô A của chung cư N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, Ngô Trần Phúc Đ nhìn thấy có 01 chiếc xe đạp hiệu Miamor Hero, màu đỏ đen không có người trông coi nên lén lút leo lên xe chạy đi thì bị các anh bảo vệ phát hiện bắt giữ. Theo Kết luận định giá thì chiếc xe đạp MIAMOR HERO có giá trị là 2.250.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã kết luận bị cáo Ngô Trần Phúc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Ngày 24/12/2024, Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 03/01/2025 bị cáo Ngô Trần Phúc Đ làm đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Xét thấy đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[3] Xét kháng cáo:

Bị cáo Ngô Trần Phúc Đ đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe đạp của bị hại trị giá 2.250.000 đồng. Bản thân bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi nên vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, được pháp luật bảo vệ nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo. Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử còn xem xét đến tính chất của hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hoàn cảnh của bị cáo.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: không.

[3.2] Lúc nhìn thấy chiếc xe đạp không có người trong coi thì bị cáo Đ đã lén lút chiếm đoạt, nhưng giá trị xe chỉ ở gần mức khởi điểm quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (2.250.000 đồng), do đó Hội đồng xét xử sẽ lưu ý về tình chất này của hành vi phạm tội khi lượng hình đối với bị cáo.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo.

[3.4] Tại phiên tòa phúc thẩm, mặc dù bị cáo không xuất trình thêm tình tiết gì mới để xem xét cho bị cáo nhưng Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy trong vụ án này tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được đã bị các anh bảo vệ bắt giữ và sau đó Công an đã trả lại chiếc xe đạp cho bị hại nên trong trường hợp này cũng cần cho bị cáo được hưởng tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3.5] Về nhân thân của bị cáo: nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[3.6] Với hành vi phạm tội, tính chất của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 như đã nêu ở trên; bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử phúc thẩm cân nhắc, không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giữ nguyên mức hình phạt tù đã xử phạt, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo. Điều này phù hợp với Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Lập luận trên đây là căn cứ để chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và chấp nhận một phần lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm.

[5] Về án phí hình sự: bị cáo Ngô Trần Phúc Đ không phải nộp phúc thẩm.

[6] Tại phiên tòa phúc thẩm Luật sư D1 có xuất trình Biên lai thu tiền án phí số 0003470 ngày 26/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7 với số

tiền đã nộp là 200.000 đồng. Xét thấy, Tòa án cấp phúc thẩm không cấp giấy đề cho bị cáo hay Luật sư D1 để nộp số tiền án phí sơ thẩm nêu trên. Do đó, sau khi án có hiệu lực pháp luật, trong quá trình thi hành án, cơ quan có thẩm quyền sẽ xem xét, xác định việc bị cáo đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Ngoài ra, trong phần quyết của Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2024/HS-ST ngày 24-12-2024 của Tòa án nhân dân Quận 7 không buộc bị cáo bồi thường thiệt hại nhưng vẫn ghi: *“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014”* là không cần thiết.

[8] Các quyết định khác của bản án Hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Trần Phúc Đ và sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo **Ngô Trần Phúc Đ** 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 04/3/2025).

Giao bị cáo Ngô Trần Phúc Đ cho Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Ngô Trần Phúc Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách mà người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 7; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Người bào chữa; (1)
- THA Quận 7; (2)
- TAND Quận 7; (2)
- Công an Quận 7; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (20) (4)

Ngô Ngọc Thắng